|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH NINH THUẬN** |  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-UBND |  | *Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2021* |
|  |  |  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt thiết kế, dự toán công trình Trồng rừng và chăm sóc**

**rừng trồng thay thế của Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2005/QĐ-BNN ngày 06/7/2005 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành định mức kinh tế kỹ thuật trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng và bảo vệ rừng;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về các biện pháp lâm sinh;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung quản lý công trình lâm sinh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình tại Tờ trình số 13/TTr-BQLVQGPB ngày 18/5/2021 và hồ sơ kèm theo; ý kiến trình của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 165/TTr-SNNPTNT ngày 18/6/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán công trình Trồng rừng và chăm sóc rừng trồng thay thế của Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình, chủ đầu tư:

- Tên công trình: Trồng rừng và chăm sóc rừng trồng thay thế.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình.

2. Địa điểm:

- Khoảnh 5 tiểu khu 25 xã Phước Bình, huyện Bác Ái thuộc lâm phần Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình quản lý.

- Khoảnh 1, 2 tiểu khu 36a xã Phước Bình và khoảnh 2, tiểu khu 36b xã Phước Tân, huyện Bác Ái thuộc lâm phần Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Tân Tiến quản lý.

3. Mục tiêu: Nhằm trồng rừng thay thế những diện tích rừng đã chuyển đổi sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh; góp phần phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tăng tỷ lệ che phủ rừng, chống xói mòn và suy thoái đất đai, bảo vệ nguồn nước nhằm đáp ứng các yêu cầu về giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó chủ động và hiệu quả với biến đổi khí hậu; giải quyết việc làm cho lao động địa phương…

4. Nội dung và quy mô:

- Trồng rừng và chăm sóc rừng trồng thay thế với diện tích 120 ha.

- Loài cây: Thông ba lá.

- Mật độ: 2.500 cây/ha.

- Phương thức trồng: Trồng rừng thuần loài.

- Tiêu chuẩn chọn cây giống:

+ Quy cách, phẩm chất cây giống xuất vườn: Cây sản xuất từ hạt, có kích cỡ bầu 7x12 cm, cây con từ 06 tháng tuổi; đường kính cổ rễ tối thiểu 0,4 cm, chiều cao tối thiểu 0,3 m; bộ rễ đầy đủ, cây khỏe mạnh không bị sâu, bệnh, long gốc, cụt ngọn.

+ Nguồn gốc cây giống: Cây giống có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

- Kỹ thuật trồng rừng và chăm sóc rừng trồng: Thực hiện theo quy trình trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật kèm theo; trong đó các giải pháp thiết kế chủ yếu, gồm:

+ Phát dọn thực bì, cỏ dại và bụi rậm.

+ Cuốc hố, bón phân, trồng cây, lấp hố.

+ Xới cỏ vun gốc, trồng dặm và bón thúc phân.

+ Bảo vệ rừng trồng và phòng chống cháy rừng.

5. Dự toán kinh phí: 10.424.850.480 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 9.946.515.480 đồng.

- Chi phí quản lý: 298.395.120 đồng.

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng *(thiết kế trồng rừng)*: 179.939.880 đồng.

*(Chi tiết theo Phụ lục I, II kèm theo Tờ trình số 165/TTr-SNNPTNT ngày 18/6/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

6. Nguồn vốn đầu tư và tiến độ giải ngân:

- Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn trồng rừng thay thế ủy thác qua Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Ninh Thuận.

- Tiến độ giải ngân: Giai đoạn 2021 - 2025.

7. Thời gian thực hiện: 05 năm, từ năm 2021 đến hết năm 2025.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Chủ đầu tư *(Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình)* tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này bảo đảm hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Sau khi kết thúc giai đoạn đầu tư, Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu hoàn thành *(đảm bảo toàn bộ diện tích thực hiện thành rừng)* và bàn giao cho chủ rừng quản lý, bảo vệ theo quy định.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái; Giám đốc Ban quản lý Vườn quốc gia Phước Bình; Giám đốc Công ty TNHHMTV Lâm nghiệp Tân Tiến; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Quỹ Bảo về và Phát triển rừng tỉnh và Thủ trưởng các cơ, quan đơn vị liên quan, căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3;  - Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh Lê Huyền;  - VPUB: LĐ, KTTH;  Lưu: VT. HC | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Lê Huyền** |